

Bản án số: 145/2021/HS-ST
Ngày 30/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Đức Hùng và ông Lô Văn Tuất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:

Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 135/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lương Văn G; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/9/1984, tại huyện Qu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản K, xã L, huyện Qu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn T; con bà: Trương Thị K; có vợ: Lương Hồng T và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Qu xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2019; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021. Có mặt.

2. Lê Văn Đ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/12/1990, tại huyện Qu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản K, xã L, huyện Qu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình C; con bà: Trương Thị H (Đã chết); mẹ kế: Sầm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/01/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Qu xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2010; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ: Ông Nguyễn Thái Q, trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2021 Lương Văn G rủ Lê Văn Đ đi lên huyện Quế Phong mua ma túy về sử dụng và được Đại đồng ý. Lương Văn G và Lê Văn Đ đi lên đến bản Mường Lống, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tại đây Lương Văn G đưa ra 300.000 đồng và Lê Văn Đ đưa ra 200.000 đồng, mua 01 gói ma túy với một người phụ nữ không biết tên. Mua được ma túy Giáp đưa cho Đại cầm rồi cả hai ra về; khi về đến xã Châu Thôn, huyện Quế Phong thì bị bắt quả tang. Thu 01 gói chất bột màu trắng, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 37H1-264.22.

Kết luận giám định số 1381/KL- PC09(Đ2-MT) ngày 09/10/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn G và Lê Văn Đ gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn G và Lê Văn Đ gửi tới giám định có khối lượng 2,5 g (Hai phẩy năm) gam.

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Lương Văn G khởi xướng và cùng với Lê Văn Đ lên huyện Quế Phong mua ma túy; Giáp góp 300.000 đồng và Đại góp 200.000 đồng. Khi mua được ma túy Giáp đưa cho Đại cất giữ và cùng nhau ra về; khoản 5 giờ 30 phút ngày 05/10/2021 khi về đến xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An thì bị bắt quả tang, thu 2,5 gam Herone. Mục đích các bị cáo mua ma túy về để sử dụng.

Cáo trạng số 03/CT-VKS- HS ngày 07/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Lương Văn G từ 24 đến 30 tháng tù; bị cáo Lê Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo và miễn tiền án phí cho bị cáo Lê Văn Đ.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 05/10/2021 tại xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 2,5 gam Herone. Các bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Đối với Lương Văn G vừa là người khởi xướng, vừa là người góp tiền nhiều hơn, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với mức án cao hơn Lê Văn Đ; đối với Lê Văn Đ là người trực tiếp cất giấu trái phép chất ma túy nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự với toàn bộ số lượng ma túy đã thu giữ; các bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn G từ 24 đến 30 tháng tù, bị cáo Lê Văn Đ từ 18 đến 24 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị của đại diện viện kiểm sát và người bào chữa là thấp so với số lượng ma túy bị thu giữ và nhân thân của các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 2,5 gam Heroine cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,5 gam, còn lại 02 gam, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Lê Văn Đ thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lương Văn G và Lê Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lương Văn G 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2021.

Phạt Lê Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong đựng 02 (Hai) gam Heroine, vỏ gói ma túy thu giữ của Lương Văn G và Lê Văn Đ; phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 09/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Văn Đ.

Các bị cáo Lương Văn G và Lê Văn Đ có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong